

Số: 1175/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 22 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1336/QĐ-BGTVT ngày 11/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 139/TTr-SGTVT ngày 20/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội; Bãi bỏ 02 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thủ tục số 10, 11 Mục II Phụ lục 1 kèm theo Quyết định số 4778/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội hết hiệu lực.



Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Bí thư Thành ủy, các PBT Thành ủy;
- Chủ tịch, các PCT HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- VPUBTP: CVP, PCVP C.N.Trang;
- Các phòng: KSTTHC, ĐT, THCB;
- Trung tâm báo chí Thủ đô Hà Nội;
- Lưu: VT, KSTTHC_(Quyên).

8037 - 4

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Sơn

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI THÀNH PHỐ HÀ NỘI
(Kèm theo Quyết định số ~~1175~~ 1175/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
1.	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Trong thời hạn không quá 9 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 17/6/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII; - Nghị định 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22/8/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của

					<p>Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa; - Quyết định số 1336/QĐ-BGTVT ngày 11/10/2022 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải; - Quyết định số 3315/QĐ-UBND ngày 12/9/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội;
2.	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	- Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của cơ sở đào tạo (đối với trường hợp cấp lại khi bị	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải Hà Nội. Số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 17/6/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII; - Nghị định 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền

		<p>mất, hỏng giấy chứng nhận).</p> <p>- Trong thời hạn không quá 6,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (đối với trường hợp cấp lại khi thay đổi địa chỉ hoặc loại cơ sở đào tạo).</p>		<p>viên, người lái phương tiện thủy nội địa; Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22/8/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.</p> <p>- Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa;</p> <p>- Quyết định số 1336/QĐ-BGTVT ngày 11/10/2022 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;</p> <p>- Quyết định số 3315/QĐ-UBND ngày 12/9/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc Thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội;</p>
--	--	--	--	---

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

STT	Thứ tự TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND Thành phố	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ
1	Số 10 Mục II, phụ lục 1 kèm theo Quyết định số 4778/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội.	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22/8/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
2	Số 11 Mục II, phụ lục 1 kèm theo Quyết định số 4778/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội.	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	

